

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở  
tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2014**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 802/TTr-SXD ngày 29/8/2013,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2014.

**Điều 2.** Các ông(bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Lao Động - Thương binh & Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- VP Chính phủ;
- Các Bộ: XD, LĐTB&XH, KH&ĐT, TC;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, PCT;
- Như điều 2;
- LĐVP, P. VX, KTN;
- Lưu.(Trung) 18K



**CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Văn Trầm*

## ĐỀ ÁN

### Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2014

(Kèm theo Quyết định số ~~1664~~ 1664/QĐ-UBND ngày 10 / 9 / 2013 của UBND tỉnh)

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Bình Phước là tỉnh miền núi ở phía Tây của vùng Đông Nam Bộ, nguồn thu nhập chủ yếu của nhân dân là từ nông - lâm nghiệp, các ngành khác chiếm tỷ trọng không cao, vì vậy đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Kể từ khi tái lập tỉnh năm 1997, để khắc phục khó khăn và từng bước ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế, các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể của tỉnh đã tập trung huy động nhiều nguồn lực để đầu tư, đẩy nhanh tốc độ phát triển, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao trình độ dân trí, đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở là một trong những chính sách lớn, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước nhằm khơi dậy truyền thống yêu nước, cách mạng, đạo lý "uống nước nhớ nguồn" trong các tầng lớp nhân dân thế hệ hôm nay và mai sau, góp phần thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, tạo điều kiện cho hộ gia đình có công với cách mạng có nhà ở ổn định, an toàn, từng bước ổn định cuộc sống.

#### II. CĂN CỨ ĐỂ LẬP ĐỀ ÁN:

- Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;
- Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;
- Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;
- Công văn số 1382/BXD-QLN ngày 10/7/2013 của Bộ Xây dựng về việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

### **III. ĐỀ ÁN HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2013 - 2014:**

#### **1. Đối tượng và điều kiện áp dụng.**

##### **1.1. Đối tượng áp dụng.**

Người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở quy định tại Điều 2, Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở (Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg).

##### **1.2. Điều kiện áp dụng.**

- Là người có tên trong danh sách người có công với cách mạng do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, quản lý tại thời điểm Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành.

- Đang sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú trước ngày 15/6/2013 (ngày Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành) tại nhà ở mà nhà ở đó, có một trong các điều kiện sau:

+ Nhà ở bị hư hỏng nặng không đảm bảo điều kiện sử dụng cần phải phá đi xây dựng lại nhà ở mới;

+ Nhà ở bị hư hỏng, dột nát cần phải sửa chữa phần khung - tường và thay mới mái nhà.

#### **2. Nguyên tắc hỗ trợ.**

2.1. Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình có một hoặc nhiều người có công với cách mạng có nhà ở bị hư hỏng, dột nát (kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây mà nay nhà ở đã bị hư hỏng, dột nát) để các hộ gia đình này xây dựng nhà ở mới hoặc sửa chữa nhà ở hiện có, bảo đảm nâng cao điều kiện nhà ở của người có công với cách mạng.

2.2. Việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng phải bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát, bảo đảm phân bổ công bằng và hợp lý các nguồn lực hỗ trợ.

2.3. Việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được thực hiện theo phương châm Nhà nước hỗ trợ và khuyến khích cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để xây dựng nhà ở bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng hộ gia đình; kết hợp, lồng ghép với các chương trình đầu tư, hỗ trợ khác của Trung ương và địa phương để phát huy hiệu quả chính sách.

2.4. Việc hỗ trợ người có công với cách mạng xây dựng mới nhà ở hoặc sửa chữa nhà ở phải bảo đảm yêu cầu sau đây:

a) Đối với trường hợp nhà ở phải phá dỡ để xây dựng lại thì nhà ở mới phải bảo đảm tiêu chuẩn 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), có

diện tích sử dụng tối thiểu là 30 m<sup>2</sup> (nếu là những hộ độc thân thì có thể xây dựng nhà ở có diện tích sử dụng nhỏ hơn 30 m<sup>2</sup> nhưng không thấp hơn 24 m<sup>2</sup>), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên;

b) Đối với trường hợp nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở thì sau khi sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn 2 cứng (khung - tường cứng, mái cứng), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên, nhưng không yêu cầu phải đúng tiêu chuẩn về diện tích sử dụng quy định tại Điểm a, Khoản này.

c) Nhà ở của các hộ gia đình có công với cách mạng được hỗ trợ phải bảo đảm vệ sinh môi trường, bao che kín đáo, tránh được tác động xấu của khí hậu, thời tiết.

### **3. Trình tự lập và phê duyệt danh sách hỗ trợ nhà ở.**

3.1. Căn cứ Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng (Thông tư số 09/2013/TT-BXD), thôn, làng, tổ dân phố, ấp, bản, buôn, phum, sóc... (gọi chung là thôn) tổ chức phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg tới tất cả các đối tượng là người có công với cách mạng trên địa bàn thôn. Trưởng thôn hướng dẫn các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ nhà ở làm đơn đề nghị được hỗ trợ (theo mẫu quy định tại Phụ lục số II), Trưởng thôn tập hợp đơn và danh sách gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã) nơi có nhà ở.

3.2. UBND cấp xã có trách nhiệm thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng của xã, gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu chiến binh nhằm tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở. Sau khi kiểm tra, UBND cấp xã lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn (danh sách, số lượng, mức vốn hỗ trợ dự kiến) theo mẫu quy định tại Phụ lục số III, gửi Ủy ban nhân dân huyện, thị xã (gọi chung là UBND cấp huyện).

3.3. Căn cứ vào báo cáo của UBND cấp xã, UBND cấp huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban liên quan rà soát, kiểm tra, đối chiếu với danh sách người có công đang quản lý, tổng hợp và phê duyệt danh sách đối tượng người có công với cách mạng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn huyện (theo mẫu quy định tại Phụ lục số IV), báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

3.4. Trên cơ sở báo cáo của UBND cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp số liệu trình UBND tỉnh phê duyệt và chuyển đến Sở Xây dựng lập Đề án.

**4. Số lượng cần hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.** (Phụ lục số I (a) + I (b) + I (c) kèm theo)

Tổng số: 501 căn, thực hiện trong 02 năm:

- Năm 2013: Hỗ trợ 204 căn. Trong đó xây dựng mới 143 căn, sửa chữa 61 căn (số lượng đã báo cáo Đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2012);

- Năm 2014: Hỗ trợ 297 căn. Trong đó, xây dựng mới 58 căn, sửa chữa 239 căn.

### **5. Mức hỗ trợ.**

a) Tổng nguồn vốn cần có để thực hiện: 14.040.000.000 đồng (mười bốn tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng).

b) Hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (gồm ngân sách Trung ương và ngân sách của tỉnh) với mức sau:

- Hỗ trợ 40 triệu đồng/căn đối với trường hợp nhà ở bị hư hỏng nặng phải phá dỡ để xây mới: 8.040.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Kinh phí Trung ương (90% tổng giá trị): 7.236.000.000 đồng.

+ Kinh phí của tỉnh (10% tổng giá trị): 804.000.000 đồng.

- Hỗ trợ 20 triệu đồng/căn đối với trường hợp phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà: 6.000.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Kinh phí Trung ương (90% tổng giá trị): 5.400.000.000 đồng.

+ Kinh phí của tỉnh (10% tổng giá trị): 600.000.000 đồng.

**6. Quản lý, cấp phát, thanh toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở (bao gồm cả chi phí quản lý triển khai thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg):** Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài chính.

### **7. Thứ tự ưu tiên hỗ trợ.**

a) Hộ gia đình người có công mà nhà ở có nguy cơ sập đổ, không an toàn khi sử dụng;

b) Hộ gia đình mà người có công cao tuổi;

c) Hộ gia đình người có công là dân tộc thiểu số;

d) Hộ gia đình người có công có hoàn cảnh khó khăn;

e) Hộ gia đình người có công thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

### **8. Yêu cầu về tổ chức xây dựng, sửa chữa nhà ở.**

- Các hộ gia đình sau khi nhận được tạm ứng kinh phí hỗ trợ nhà ở theo quy định thì tự tổ chức xây dựng nhà ở. Trường hợp hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, khuyết tật. . .) không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình này.

- UBND cấp xã có trách nhiệm theo dõi, giám sát và giúp đỡ các hộ gia đình trong quá trình xây dựng, sửa chữa nhà ở; vận động các tổ chức, đoàn thể như Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh giúp đỡ các hộ gia đình xây dựng nhà ở, tận dụng cao nhất khả năng huy động nguồn lực từ cộng đồng và hộ gia đình về nhân công, tận dụng vật liệu tại chỗ như cát, đá, sỏi, gỗ. . . để giảm giá thành xây dựng; Khi hoàn thành xây dựng phần nền móng và khung - tường nhà ở (trường hợp xây dựng mới nhà ở) thì phải lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn và khi hoàn thiện toàn bộ nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở đưa vào sử dụng (theo mẫu tại phụ lục số V và số VI a + VI b).

- Sau khi hoàn thành việc xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở mà có thay đổi về diện tích nhà ở, nếu hộ gia đình được hỗ trợ có nhu cầu thì cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện cho các hộ gia đình thực hiện các thủ tục xác nhận thay đổi về nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Thời hạn xác nhận các thay đổi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **9. Tổ chức thực hiện.**

### **9.1. Sở Xây dựng:**

- Là cơ quan Thường trực của tỉnh trên khai thực hiện chính sách theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, thiết kế một số mẫu nhà ở điển hình để cho các hộ gia đình chính sách tham khảo, lựa chọn.

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND cấp huyện thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng theo đúng mục tiêu và yêu cầu; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo UBND tỉnh.

9.2. Sở Lao động - Thương binh & Xã hội: Tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc bình xét đối với người có công với cách mạng được hỗ trợ về nhà ở.

9.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Căn cứ Đề án đã được phê duyệt đưa vào chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội theo từng năm của tỉnh.

9.4. Sở Tài chính: Cân đối, bố trí và cấp phát kinh phí thực hiện Đề án, bố trí kinh phí quản lý triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở với mức tối đa không quá 0,5 % tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chính sách theo quy định.

9.5. Ủy Ban mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh: Phối hợp với các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch tuyên truyền chủ trương, chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng, đồng thời vận động các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp hỗ trợ, ủng hộ xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng để sớm hoàn thành mục tiêu Đề án.

#### 9.6. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng cấp huyện để tổ chức thực hiện hỗ trợ nhà ở.

- Tổng hợp và phê duyệt danh sách người có công được hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở của các xã trên địa bàn (gồm số hộ gia đình đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng mới hoặc sửa chữa, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình, số tiền huy động được từ các nguồn khác, các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện).

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2013/TT-BXD.

#### 9.7. Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tổ chức rà soát, lập danh sách các hộ gia đình người có công với cách mạng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn.

- Niêm yết công khai danh sách và mức hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2013/TT-BXD tại trụ sở UBND cấp xã.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng cấp xã để tổ chức thực hiện hỗ trợ nhà ở.

- Tổ chức việc lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn (trường hợp xây dựng mới nhà ở) và Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở đưa vào sử dụng (theo quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số VI a + VI b).

- Lập hồ sơ hoàn công cho từng hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở, bao gồm:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ về nhà ở của hộ gia đình;

+ Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn (01 bản);

+ Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng hoặc sửa chữa nhà ở đưa vào sử dụng (01 bản);

+ Các chứng từ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ.


- Chỉ đạo, giám sát để các hộ gia đình sử dụng tiền hỗ trợ về nhà ở đúng mục đích, bảo đảm chất lượng nhà ở xây dựng mới hoặc sửa chữa theo quy định.


- Tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện về kết quả thực hiện việc hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn (gồm số hộ gia đình đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng mới hoặc sửa chữa, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình và các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện trên địa bàn).

#### IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

- Đề án hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013 - 2014 có ý nghĩa thiết thực tạo điều kiện cho hộ gia đình có công với cách mạng có nhà ở ổn định, góp phần vào việc ổn định an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Đề nghị Chính Phủ, Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan quan tâm hỗ trợ kinh phí và chỉ đạo thực hiện.

CHỦ TỊCH 



*Nguyễn Văn Trâm*



**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở NĂM 2013**  
(Kèm theo Quyết Định số ~~1664~~ /QĐ-UBND ngày 10... tháng 9... năm 2013 của UBND tỉnh)

Số TT	Huyện, thị xã	Hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở			Tổng số tiền hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở	Số tiền hỗ trợ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Số tiền hỗ trợ sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
		Tổng số	Xây dựng mới	Sửa chữa			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Đồng Xoài	17	8	9	500.000.000	320.000.000	180.000.000
2	Bình Long	26	13	13	780.000.000	520.000.000	260.000.000
3	Phước Long	12	1	11	260.000.000	40.000.000	220.000.000
4	Đồng Phú	19	14	5	660.000.000	560.000.000	100.000.000
5	Chơn Thành	11	3	8	280.000.000	120.000.000	160.000.000
6	Lộc Ninh	56	42	14	1.960.000.000	1.680.000.000	280.000.000
7	Hớn Quản	5	5	0	200.000.000	200.000.000	-
8	Bù Đốp	19	18	1	740.000.000	720.000.000	20.000.000
9	Bù Gia Mập	16	16	0	640.000.000	640.000.000	-
10	Bù Đăng	23	23	0	920.000.000	920.000.000	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>204</b>	<b>143</b>	<b>61</b>	<b>6.940.000.000</b>	<b>5.720.000.000</b>	<b>1.220.000.000</b>

- Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ): Sáu tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng.
- Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ): Năm tỷ, bảy trăm hai mươi triệu đồng.
- Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ): Một tỷ, hai trăm hai mươi triệu đồng.

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở NĂM 2014**  
(Kèm theo Quyết Định số ~~1664~~ /QĐ-UBND ngày 10. tháng 9. năm 2013 của UBND tỉnh)

Số TT	Huyện, thị xã	Hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở			Tổng số tiền hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở	Số tiền hỗ trợ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Số tiền hỗ trợ sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
		Tổng số	Xây dựng mới	Sửa chữa			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Đồng Xoài	7	0	7	140.000.000	-	140.000.000
2	Bình Long	29	0	29	580.000.000	-	580.000.000
3	Phước Long	0	0	0	-	-	-
4	Đồng Phú	26	0	26	520.000.000	-	520.000.000
5	Chơn Thành	4	0	4	80.000.000	-	80.000.000
6	Lộc Ninh	27	0	27	540.000.000	-	540.000.000
7	Hớn Quản	45	15	30	1.200.000.000	600.000.000	600.000.000
8	Bù Đốp	66	34	32	2.000.000.000	1.360.000.000	640.000.000
9	Bù Gia Mập	47		47	940.000.000	-	940.000.000
10	Bù Đăng	46	9	37	1.100.000.000	360.000.000	740.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>297</b>	<b>58</b>	<b>239</b>	<b>7.100.000.000</b>	<b>2.320.000.000</b>	<b>4.780.000.000</b>

- Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ): Bảy tỷ, một trăm triệu đồng.
- Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ): Hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng.
- Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ): Bốn tỷ, bảy trăm tám mươi triệu đồng.

**TỔNG HỢP DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở GIAI ĐOẠN 2013 -2014**(Kèm theo Quyết Định số ~~1664~~/QĐ-UBND ngày 10. tháng...9. năm 2013 của UBND tỉnh)

Số TT	Huyện, thị xã	Hộ người có công với cách mạng			Tổng số tiền hỗ trợ xây dựng mới, sửa chữa nhà ở	Số tiền hỗ trợ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Số tiền hỗ trợ sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
		Tổng số	Xây dựng mới	Sửa chữa			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Đồng Xoài	24	8	16	640.000.000	320.000.000	320.000.000
2	Bình Long	55	13	42	1.360.000.000	520.000.000	840.000.000
3	Phước Long	12	1	11	260.000.000	40.000.000	220.000.000
4	Đồng Phú	45	14	31	1.180.000.000	560.000.000	620.000.000
5	Chơn Thành	15	3	12	360.000.000	120.000.000	240.000.000
6	Lộc Ninh	83	42	41	2.500.000.000	1.680.000.000	820.000.000
7	Hớn Quản	50	20	30	1.400.000.000	800.000.000	600.000.000
8	Bù Đốp	85	52	33	2.740.000.000	2.080.000.000	660.000.000
9	Bù Gia Mập	63	16	47	1.580.000.000	640.000.000	940.000.000
10	Bù Đăng	69	32	37	2.020.000.000	1.280.000.000	740.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>501</b>	<b>201</b>	<b>300</b>	<b>14.040.000.000</b>	<b>8.040.000.000</b>	<b>6.000.000.000</b>

1. Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ): Mười bốn tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng.
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ): Tám tỷ, không trăm bốn mươi triệu đồng.
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ): Sáu tỷ đồng.



## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở**(Kèm theo Quyết định số ~~1664~~ /QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn): .....  
huyện, thị xã: ..... Tỉnh Bình Phước

Tên tôi là: .....

Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Đại diện cho hộ gia đình có nhà ở thuộc diện được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) ..... xác nhận các nội dung sau đây:

1. Hiện trạng nhà ở của gia đình: ghi rõ là nhà ở bị hư hỏng cả 3 phần (nền móng, khung-tường và mái) cần hỗ trợ xây dựng mới hoặc nhà ở chỉ bị hư hỏng 2 phần (khung-tường và mái) cần hỗ trợ sửa chữa:

2. Mẫu nhà áp dụng nếu xây dựng mới: .....

3. Đề nghị cung ứng vật liệu để tự xây dựng nhà ở (nếu có nhu cầu):

TT	Tên vật liệu xây dựng	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Xi măng loại...			
2	Thép			
3	Tấm lợp....			
4	Gỗ			
5	.....			

4. Đề nghị hỗ trợ kinh phí để tự xây dựng nhà ở: .....

5. Đề nghị tổ chức, đoàn thể giúp đỡ xây dựng nhà ở: .....

Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

Xác nhận của UBND xã (phường, thị  
trấn)

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** UBND cấp xã phải kiểm tra thực trạng nhà ở để xác nhận: hiện trạng nhà ở của hộ gia đình bị hư hỏng cả 3 phần nền móng, khung-tường và mái) phải phá dỡ để xây mới hoặc chỉ bị hư hỏng 2 phần (khung-tường và mái) hoặc không thuộc diện được hỗ trợ; nếu nhà ở thuộc diện được hỗ trợ thì mới xác nhận tiếp các nội dung đăng ký của hộ gia đình tại các mục 2, 3, 4 và 5.

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở**  
(Kèm theo Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh)  
NĂM ..... CỦA XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN) .....

STT	Họ tên chủ hộ gia đình	Tên người có công với cách mạng trong hộ gia đình và mối quan hệ với chủ hộ		Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ	Thuộc diện xây mới nhà ở (hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ)	Thuộc diện sửa chữa nhà ở (hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ)
I	2	3	4	5	6	7
1	Nguyễn Văn A	Ng Văn A (chủ hộ)	Đối tượng a			
2	Nguyễn Thị B	Ng Văn C (chồng)	Đối tượng c			
II	.....	.....	.....			
<b>Tổng cộng</b>						

1. Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ .....
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ .....
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ .....

**TM. UBND XÃ**  
**(phường, thị trấn)**  
**Chủ tịch**  
(ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

Năm báo cáo: Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ trong năm 2013 thì ghi 2013 và lập riêng 01 danh sách. Đối với các hộ thuộc diện được hỗ trợ nhưng mới phát sinh do thống kê, rà soát trong năm 2013 thì ghi 2014 và lập riêng 01 danh sách.

- Cột 2: Ghi họ tên chủ hộ gia đình có ở nhà thuộc diện được hỗ trợ.
- Cột 3: Chỉ ghi họ tên một người có công với cách mạng hiện có hộ khẩu thường trú tại nhà ở được hỗ trợ và mối quan hệ với chủ hộ.
- Cột 4: Ghi đối tượng người có công theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg (ví dụ: nếu là người hoạt động cách mạng trước năm 1945 thì ghi “đối tượng a”, nếu là thân nhân liệt sĩ thì ghi “đối tượng c”, nếu là Bệnh binh thì ghi “đối tượng h” ...).
- Cột 6: Căn cứ vào hiện trạng nhà ở của từng hộ, nếu sau khi kiểm tra mà nhà ở thuộc diện phải phá dỡ để xây dựng nhà ở mới thì ghi rõ số tiền 40 triệu đồng.
- Cột 7: Căn cứ vào hiện trạng nhà ở, nếu sau khi kiểm tra mà nhà ở thuộc diện chỉ phải sửa chữa thì ghi rõ số tiền 20 triệu đồng.
- Trong phần tổng cộng: tại cột 5 ghi tổng số hộ gia đình được hỗ trợ; cột 6 ghi tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở; cột 7 ghi tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở hiện có.



**TỔNG HỢP DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở**  
(Kèm theo Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 10. tháng 9... năm 2013 của UBND tỉnh)

NĂM ..... CỦA HUYỆN, THỊ XÃ.....

STT	Tên phường, xã, thị trấn và tên người có công được hỗ trợ	Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ	Thuộc diện xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Thuộc diện sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
<b>I</b>	<b>Xã A</b>			
1	Nguyễn Văn B	Số 12, đường ... huyện, thị xã ....., tỉnh Bình Phước....	40.000.000	
2	Nguyễn Thị C	.....		20.000.000
3	.....		.....	
<b>II</b>	<b>Phường B</b>			
1	.....			
2	.....			
<b>III</b>	<b>Thị trấn C</b>			
1	.....			
<b>Tổng cộng</b>				

- Tổng số hộ được hỗ trợ (bằng chữ .....)
- Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở (bằng chữ .....)
- Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở (bằng chữ .....)

TM. UBND huyện (thị xã)  
Chủ tịch

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN XÂY DỰNG NHÀ Ở  
HOÀN THÀNH THEO GIAI ĐOẠN

(Kèm theo Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh)

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm .....

Tại công trình nhà ở của chủ hộ (ông/bà) .....

Địa chỉ: .....

Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường thị trấn...) gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố): .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

3. Đại diện hộ gia đình:

Ông (bà): .....

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế phần công việc đã thực hiện của giai đoạn đầu (hoàn thành xây dựng nền móng và khung-tường), Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn) ..... thống nhất các nội dung sau:

1. Xác nhận hoàn thành phần việc xây dựng nền móng và khung-tường nhà ở của chủ hộ gia đình (ông/bà): .....

2. Phần việc xây dựng nhà ở giai đoạn 1 bảo đảm yêu cầu chất lượng.

Biên bản này được lập thành 04 bản để các bên sau đây lưu giữ:

- 01 bản chủ hộ gia đình lưu giữ;

- 01 bản gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện;

- 01 bản lưu Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) .....

- 01 bản để Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc phường, thị trấn) tổng hợp, lập hồ sơ hoàn thành công trình gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Thành phần tham gia xác nhận**

(ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn):

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố):

3. Đại diện hộ gia đình:

**Ghi chú:** Biên bản này chỉ lập sau khi hộ gia đình hoàn thành xây dựng phần nền móng và khung - tường nhà ở. Sau khi hoàn thiện nhà ở thì lập Biên bản (theo mẫu quy định tại Phụ lục số VIa ban hành kèm theo).



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN  
HOÀN THÀNH XÂY DỰNG NHÀ Ở ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

(Kèm theo Quyết định số **1664/QĐ-UBND** ngày **10** tháng **9** năm 2013 của UBND tỉnh)

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm .....

Tại công trình xây dựng nhà ở của chủ hộ (ông/bà) .....

Địa chỉ.....

Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn...) gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố): .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

3. Đại diện hộ gia đình:

Ông (bà):.....

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế nhà ở đã hoàn thành xây dựng, Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn) ..... thống nhất các nội dung sau đây:

1. Xác nhận nhà ở của chủ hộ:..... đã hoàn thành việc xây dựng toàn bộ nhà ở.

- Diện tích nhà ở: ..... m<sup>2</sup>

- Vật liệu làm nền móng nhà: .....

- Vật liệu làm thân nhà: .....

- Vật liệu làm mái nhà: .....

2. Đồng ý để chủ hộ đưa nhà ở vào sử dụng.

Biên bản lập thành 04 bản để các bên sau đây lưu giữ:

- 01 bản chủ hộ gia đình lưu giữ;

- 01 bản gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện;

- 01 bản lưu Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) ;

- 01 bản để Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc phường, thị trấn .....) tổng hợp, lập hồ sơ hoàn thành công trình gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Thành phần tham gia Ban nghiệm thu**

(ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn):

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố):

3. Đại diện hộ gia đình:

**Ghi chú:** Nếu nhà ở chưa hoàn thành hoặc không đảm bảo chất lượng thì không ký biên bản xác nhận và có biên bản yêu cầu chủ hộ sửa chữa, bổ sung.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN**  
**HOÀN THÀNH SỬA CHỮA NHÀ Ở ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

(Kèm theo Quyết định số ~~1664~~ /QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh)

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm .....

Tại công trình xây dựng nhà ở của chủ hộ (ông/bà) .....

Địa chỉ.....

Ban nghiệm thu sửa chữa nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn...) gồm:

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố): .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

- Ông (bà): ..... Chức vụ: .....

3. Đại diện hộ gia đình:

Ông (bà):.....

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế nhà ở đã hoàn thành sửa chữa, Ban nghiệm thu sửa chữa nhà ở xã (hoặc phường, thị trấn) ..... thống nhất các nội dung sau đây:

1. Xác nhận nhà ở của chủ hộ:..... đã hoàn thành việc sửa chữa toàn bộ nhà ở.

- Diện tích nhà ở: ..... m<sup>2</sup>

- Vật liệu sửa thân nhà: .....

- Vật liệu sửa mái nhà: .....

- Vật liệu sửa chữa khác: .....

2. Đồng ý để chủ hộ đưa nhà ở vào sử dụng.

Biên bản lập thành 04 bản để các bên sau đây lưu giữ:

- 01 bản chủ hộ gia đình lưu giữ;

- 01 bản gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện;

- 01 bản lưu Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn) ;

- 01 bản để Ủy ban nhân dân cấp xã (hoặc phường, thị trấn .....) tổng hợp, lập hồ sơ hoàn thành công trình gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Thành phần tham gia Ban nghiệm thu**

(ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện Ủy ban nhân dân xã (hoặc phường, thị trấn):

2. Đại diện thôn (hoặc tổ dân phố):

3. Đại diện hộ gia đình:

**Ghi chú:** Nếu nhà ở chưa hoàn thành hoặc không đảm bảo chất lượng thì không ký biên bản xác nhận và có biên bản yêu cầu chủ hộ sửa chữa, bổ sung.

